

Số: 146/BC-BCĐ

Tuy Phước, ngày 30 tháng 10 năm 2014

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng
đời sống văn hóa" trên địa bàn huyện từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/9/2014**

Căn cứ Kế hoạch số 19/KH-VHXH ngày 25/9/2014 của Ban Văn hóa xã hội HĐND tỉnh V/v ban hành Kế hoạch giám sát chuyên đề về "Tình hình thực hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" (TĐĐKXDĐSVH) trên địa bàn tỉnh từ ngày 01/01/2011 đến ngày 30/9/2014. UBND huyện Tuy Phước báo cáo tình hình thực hiện hiện Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa trong thời gian qua như sau:

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Xây dựng đời sống văn hóa cơ sở là một trong những chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước ta, có ý nghĩa chiến lược đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa Việt Nam thời kỳ mới, thời kỳ công nghiệp hóa- hiện đại hóa đất nước, là giải pháp quan trọng để thực hiện Nghị quyết TW5, khóa VIII về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, góp phần thắng lợi mục tiêu "Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh".

Trong những năm qua (2011- 2014), dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, HĐND; UBND huyện, các cấp ủy, chính quyền, các ngành, đoàn thể trong huyện đến cơ sở đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo khắc phục khó khăn, triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã đề ra đạt được kết quả khả quan: Nền kinh tế của huyện tiếp tục tăng trưởng và phát triển; các hoạt động văn hóa xã hội tiếp tục có tiến bộ; đời sống của đại bộ phận nhân dân trong huyện cơ bản ổn định; quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được tăng cường, đến nay Phong trào "TĐĐKXDĐSVH" trên địa bàn huyện đã từng bước nâng lên cả về chiều sâu và diện rộng, trở thành Phong trào thi đua thường xuyên trong đời sống của mỗi cán bộ, nhân dân, đơn vị, thôn, khu phố trong huyện.

II. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN PHONG TRÀO TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TỪ NGÀY 01/01/2011 ĐẾN NGÀY 30/9/2014

1. Công tác chỉ đạo triển khai thực hiện Phong trào

Từ năm 2011- 2014, được sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, HĐND huyện, sự hướng dẫn kịp thời của BCĐ tỉnh, sự phối kết hợp đồng bộ giữa các ban ngành, đoàn thể. UBND huyện đã Ban chỉ đạo Phong trào "TĐĐKXDĐSVH" huyện (sau đây gọi tắt là BCĐ huyện) đã bám sát Nghị quyết của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XX, Nghị

quyết của HĐND huyện và các hướng dẫn, chỉ đạo của ngành cấp trên để xây dựng kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện phong trào kịp thời, phù hợp với điều kiện thực tế ở từng địa phương, đơn vị.

Trên cơ sở các Quyết định số 16, 17, 18/2012/QĐ- UBND của UBND tỉnh về việc ban hành quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu "thôn, khu phố văn hóa", "xã đạt chuẩn nông thôn mới", "gia đình văn hóa", Quyết định số 21, 22/2013/QĐ- UBND của UBND tỉnh về việc ban hành quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu: "Phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị", "cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa" (trước đây là Quyết định số 101, 102/1998/QĐ- CTUBND của UBND tỉnh); BCĐ huyện đã cụ thể hóa bằng các hướng dẫn chấm điểm, xây dựng kế hoạch triển khai Phong trào ngay từ đầu năm; hướng dẫn quy trình bình xét, chấm điểm, thủ tục đề nghị công nhận các danh hiệu văn hóa, công tác thi đua khen thưởng và sơ kết Phong trào ở cơ sở vào dịp ngày hội Đoàn kết toàn dân (18/11) hàng năm.

UBND huyện đã chỉ đạo kịp thời điều chỉnh, kiện toàn bổ sung đảm bảo thành phần BCĐ từ huyện đến cơ sở; ở thôn, Ban vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" do Bí thư chi bộ hoặc Trưởng Ban công tác Mặt trận làm Trưởng ban; ở xã, thị trấn Trưởng ban là Chủ tịch UBND, Phó Trưởng ban thường trực là Phó Chủ tịch UBND xã phụ trách Văn hóa- Xã hội và Chủ tịch UBMTTQVN xã là Phó Trưởng ban; ở huyện, Trưởng ban là Phó Chủ tịch UBND huyện phụ trách Văn hóa- Xã hội, Phó Trưởng ban thường trực là Trưởng Phòng Văn hóa và Thông tin và Chủ tịch UBMTTQVN huyện là Phó Trưởng ban; đồng thời, đã ban hành Quyết định số 651/QĐ/UBND ngày 18/4/2013 về việc thành lập Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" huyện Tuy Phước trên cơ sở hợp nhất 2 Ban: Ban Chỉ đạo phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa" huyện và Ban vận động Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Theo đó, BCĐ huyện đã phân công từng thành viên BCĐ về trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc cơ sở thực hiện nhằm đánh giá kết quả hoạt động của từng địa phương.

Thường trực BCĐ đã phối hợp với Thường trực UBMTTQVN huyện tổ chức phúc tra khu dân cư (KDC) tiên tiến, thôn sức khỏe (TSK), thôn văn hóa (TVH); vào cuối năm; đồng thời tiến hành xem xét, đề nghị UBND huyện công nhận, bảo lưu và khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong năm.

2. Hoạt động phối hợp của một số ngành, đoàn thể thành viên BCĐ huyện trong thực hiện phong trào

Căn cứ vào Kế hoạch hoạt động và quy chế làm việc của BCĐ huyện, các ban, ngành, đoàn thể thành viên đã chủ động xây dựng kế hoạch phối hợp tổ chức thực hiện nhằm đạt mục tiêu chung làm cho phong trào ngày càng phát triển sâu rộng, đảm bảo, hiệu quả, chất lượng. Trong những năm qua (2011- 2014), các thành viên BCĐ huyện đã phối hợp chỉ đạo, triển khai thực hiện phong trào "TĐĐKXDĐSVH" lồng ghép vào nội dung chương trình kế hoạch hoạt động trong hệ thống quản lý của ngành mình đạt kết quả khả quan:

UBMTTQVN huyện chú trọng phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” gắn với phong trào xây dựng GĐVH, TVH trên địa bàn huyện. Xây dựng kế hoạch thực hiện cuộc vận động và tổ chức đăng ký thi đua thực hiện cuộc vận động ngay từ đầu năm; phối hợp với BCĐ, Phòng VH & TT tổ chức kiểm tra, phúc tra công nhận danh hiệu Thôn văn hóa, xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

Phòng Y tế và Trung tâm Y tế đã chú trọng đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân trong phong trào “TĐĐKXDĐSVH”; phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện triển khai thực hiện gia đình sức khỏe (GĐSK), TSK lồng ghép với TVH.

Phòng Tư pháp đã giúp Thường trực hội đồng phối hợp công tác phổ biến giáo dục pháp luật đến các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để các đơn vị, địa phương thực hiện tốt kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật hằng năm.

Liên đoàn Lao động huyện đã xây dựng chương trình phối hợp với các ngành liên quan: Phòng Văn hóa và Thông tin, Trung tâm VH-TT huyện về tổ chức triển khai các nội dung xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, trường học văn hóa: có đời sống văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao; xây dựng các thiết chế văn hóa thể thao; tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao như hội thi, hội diễn, hội thao để thu hút công nhân viên chức- lao động (CNVC-LĐ) tham gia, nâng cao mức hưởng thụ và sáng tạo về văn hóa, thể thao cho CNVC-LĐ.

Hội Nông dân huyện đã chủ động phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện về việc thực hiện xây dựng gia đình nông dân văn hóa, xây dựng văn hóa nông thôn, thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trong nông dân, nông thôn trên địa bàn huyện.

Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện về việc vận động hội viên phụ nữ xây dựng gia đình 4 chuẩn mực “No ấm, bình đẳng, tiến bộ và hạnh phúc” gắn với phong trào “TĐĐKXDĐSVH” và phong trào xây dựng “ Gia đình văn hóa” gắn với Nghị quyết liên tịch 01 về “Quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội về tệ nạn xã hội”. Vận động hội viên phụ nữ xây dựng mô hình các CLB: văn nghệ, vệ sinh môi trường, phòng chống bạo lực gia đình, phòng chống tệ nạn xã hội, CLB gia đình hạnh phúc; xây dựng các mô hình: quản lý, giáo dục con em trong gia đình không phạm tội và tệ nạn xã hội, “5không, 3 sạch”. Phối hợp với các ngành liên quan tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên phụ nữ hưởng ứng chiến dịch chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình, phòng chống trẻ em suy dinh dưỡng, phòng chống HIV.

Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin huyện đẩy mạnh thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trong trường học trên địa bàn huyện; tổ chức cho học sinh thực hiện chăm sóc và phát huy giá trị các di tích lịch sử- văn hóa.

Công an huyện đã phối hợp vận động các khu dân cư xây dựng thôn văn hóa gắn với xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc nhằm hạn chế tội phạm, tệ nạn xã hội đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Hội Cựu chiến binh huyện đã chú trọng đẩy mạnh phong trào thi đua Cựu chiến binh gương mẫu gắn với các hoạt động thực hiện nhiệm vụ chính trị, cùng với các tổ chức chính trị- xã hội trên địa bàn đẩy mạnh phong trào xây dựng khu dân cư, thôn văn hóa.

Đài Truyền thanh huyện đã tổ chức tuyên truyền nhiều tin, bài, phóng sự nói về gương điển hình trong thực hiện phong trào.

Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện đã tích cực vận động đoàn viên, thanh niên tham gia xây dựng đời sống văn hóa cơ sở, xây dựng nếp sống văn minh trong việc cưới.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC PHONG TRÀO TỪ NGÀY 01/01/2011 ĐẾN NGÀY 30/9/2014

1. Xây dựng gia đình văn hóa

Phong trào xây dựng GDVH từ năm 2011 đến nay tiếp tục được đông đảo cán bộ và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn huyện tích cực tham gia, các gia đình đạt chuẩn văn hóa đã nâng cao ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện lối sống lành mạnh, nhân ái, kỷ cương, nề nếp; đã xuất hiện một số gia đình tiêu biểu, ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu chăm ngoan thảo hiền... Vì thế, phong trào xây dựng gia đình văn hóa ngày càng thấm sâu vào đời sống xã hội trở thành nề nếp và mục tiêu phấn đấu của hầu hết các gia đình trên địa bàn huyện, công tác xây dựng gia đình văn hoá tiếp tục được phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, cụ thể như sau:

+ Năm 2011: toàn huyện có: 41.481/43.630 hộ đạt gia đình văn hoá, đạt tỷ tỷ lệ: 95,07%.

+ Năm 2012: toàn huyện có: 42.214/44.645 hộ đạt gia đình văn hoá, đạt tỷ tỷ lệ: 94,55%.

+ Năm 2013: toàn huyện có: 42.973/45.460 hộ đạt gia đình văn hoá, đạt tỷ tỷ lệ: 94,52%.

2. Xây dựng Thôn văn hóa

Phong trào xây dựng TVH trên địa bàn huyện từ năm 2011-2014 có những chuyển biến tích cực, nhiều cấp ủy, chính quyền, hội đoàn thể cơ sở chú trọng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, phối hợp thực hiện phong trào, từ đó duy trì và phát huy kết quả đạt được của một số mô hình tiên tiến trên các lĩnh vực đời sống xã hội như: phong trào toàn dân phát triển sản xuất, nâng cao đời sống, giữ gìn an ninh chính trị- trật tự an toàn xã hội

+ Năm 2011, có 71/101 Khu dân cư không có tội phạm xảy ra; có 228/254 vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được hòa giải thành ở cơ sở đạt tỷ lệ 89,76%; có 495/652 đối tượng được cảm hóa giáo dục tiên bộ đạt 75,92%; các chương trình y tế

quốc gia, dân số kế hoạch hóa gia đình tiếp có nhiều chuyển biến tốt, có 15/101 KDC không sinh con thứ 3 và 100% trẻ em được tiêm chủng các loại vaccin.

+ Năm 2012, có 80/101 Khu dân cư không có tội phạm xảy ra; có 165/210 vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được hòa giải thành ở cơ sở đạt tỷ lệ 78,57%; có 306/618 đối tượng được cảm hóa giáo dục tiên bộ đạt 45,51%; các chương trình y tế quốc gia, dân số kế hoạch hóa gia đình tiếp có nhiều chuyển biến tốt, có 12/101 KDC không sinh con thứ 3 và 100% trẻ em được tiêm chủng các loại vaccin;

+ Năm 2013, có 81/101 Khu dân cư không có tội phạm xảy ra; có 170/204 vụ việc mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân được hòa giải thành ở cơ sở đạt tỷ lệ 83,33%; có 249/529 đối tượng được cảm hóa giáo dục tiên bộ đạt 47,06%; các chương trình y tế quốc gia, dân số kế hoạch hóa gia đình tiếp có nhiều chuyển biến tốt, có 20/101 KDC không sinh con thứ 3 và 100% trẻ em được tiêm chủng các loại vaccin;

Nhờ đó lòng tin của nhân dân đối với Đảng, Nhà nước được nâng cao, khối đại đoàn kết toàn dân ngày một tăng cường vững chắc, giữ vững sự ổn định chính trị ở địa phương, góp phần thúc đẩy các tổ chức, gia đình thực hiện tốt các mục tiêu kinh tế, chính trị, văn hóa- xã hội, an ninh quốc phòng trên từng địa bàn dân cư. Trong những năm qua có 100% KDC tổ chức tốt ngày hội đại đoàn kết toàn dân tộc (ngày 18/11), mỗi xã, thị trấn có từ 1 đến 2 KDC tổ chức cả phần lễ và phần hội trong ngày hội đại đoàn kết toàn dân. Việc phúc tra, công nhận danh hiệu TVH đảm bảo đúng tiêu chuẩn, công khai, dân chủ. Kết quả phúc tra cho thấy nhiều thôn đảm bảo thực hiện tốt các tiêu chí, tệ nạn xã hội giảm dần, chất lượng phong trào được nâng lên góp phần tạo nên đời sống xã hội ổn định, kinh tế phát triển, đời sống văn hóa ngày càng phong phú hơn; cụ thể đạt được như sau:

+ Năm 2011, có 33/101 thôn đạt danh hiệu văn hoá (04 thôn được công nhận TVH, 29 TVH được bảo lưu) đạt tỷ lệ: 32,67%.

+ Năm 2012, có 43/101 thôn đạt danh hiệu văn hoá (09 thôn được công nhận TVH, 05 TVH đạt thành tích 3 năm liền được công nhận lại, 29 TVH được bảo lưu) đạt tỷ lệ: 42,57%.

+ Năm 2013, có 44/101 thôn đạt danh hiệu văn hoá (01 thôn được công nhận TVH, 07 TVH đạt thành tích 3 năm liền được công nhận lại, 36 TVH được bảo lưu) đạt tỷ lệ: 43,56%.

+ Tính từ năm 2001 đến cuối năm 2013, toàn huyện có 72/101 thôn được công nhận danh hiệu Thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 71,28 % so với tổng số thôn.

3. Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh, quy chế văn hóa công sở

a) Xây dựng cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa

Phong trào đã nhận được sự quan tâm chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp. Phong trào được triển khai cùng với

các hoạt động của các cấp Công đoàn, thúc đẩy phong trào thi đua yêu nước, lao động sản xuất, thực hiện tốt quy chế văn minh công sở, quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, thúc đẩy hoạt động văn hoá, thể thao phát triển, góp phần làm phong phú đời sống văn hoá, tinh thần cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, nâng cao ý thức xây dựng cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hoá, giữ gìn và phát huy bản sắc văn hoá dân tộc. Kết quả đạt được từ năm (2011- 2014) như sau:

+ Năm 2011, có 86/90 cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hoá, đạt tỷ lệ 95,55% (trong đó: 11 đơn vị được công nhận mới và 75 đơn vị được bảo lưu cơ quan đạt chuẩn văn hoá).

+ Năm 2012, có 75/90 cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hoá, đạt tỷ lệ 83,33% (trong đó: 03 đơn vị được công nhận mới và 72 đơn vị được bảo lưu cơ quan đạt chuẩn văn hoá).

+ Năm 2013, có 57/90 cơ quan, đơn vị, trường học đạt chuẩn văn hoá được bảo lưu, đạt tỷ lệ: 63,33%.

Tính đến nay, toàn huyện có 89/90 đơn vị được công nhận, bảo lưu danh hiệu đơn vị đạt chuẩn văn hóa, đạt tỉ lệ 98,88% tổng số cơ quan, đơn vị đăng ký.

b) Xây dựng nếp sống văn minh, quy chế văn hóa công sở

Cuộc vận động thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội đã được triển khai sâu rộng, tạo được sự đồng tình hưởng ứng của các tổ chức chính trị xã hội và đông đảo quần chúng nhân dân tham gia, gắn với quá trình triển khai thực hiện xây dựng gia đình văn hóa, thôn văn hóa, đơn vị văn hóa. Đại bộ phận cán bộ, đảng viên, CCVC-LĐ đã ý thức được việc thực hành tiết kiệm trong việc cưới, việc tang theo đúng thuần phong mỹ tục, tập quán của dân tộc, đúng theo quy định của pháp luật. Nhiều hủ tục lạc hậu ở địa phương trên địa bàn huyện đã dần được loại bỏ. Các lễ hội dân gian hàng năm được duy trì, tổ chức đúng định hướng của Nhà nước và đã thực sự trở thành ngày hội mang đậm sắc thái của địa phương như: Lễ hội Chợ Gò; Hội Đua thuyền; Lễ hội Đô thị Nước Mặn; Lễ hội Cầu Ngư...

Trong những năm qua, các cấp ủy Đảng, chính quyền và hội đoàn thể tăng cường đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến với các tầng lớp nhân dân với phương châm "Sống, làm việc theo Hiến pháp và pháp luật", trách nhiệm chấp hành pháp luật của người dân ngày càng được nâng cao và thực hiện có hiệu quả. Công tác vận động tuyên truyền, phổ biến pháp luật được duy trì thường xuyên với nhiều hình thức phong phú, sinh động như: tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật bằng hình thức xây dựng chuyên mục văn hóa pháp luật trên sóng truyền thanh huyện, viết bài tham gia dự thi của các đài truyền thanh ở cơ sở, các trường học, tổ chức các diễn đàn sinh hoạt tổ, đội, nhóm, phối hợp tuyên truyền bảo đảm an toàn giao thông, nâng cao ý thức về văn hóa giao thông... Phong trào TĐĐKXDĐSVH, trong đó xây dựng TVH đã không ngừng chú trọng đối với việc giữ gìn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của địa phương. Nhiều loại hình di sản văn hóa được bảo vệ, giữ gìn và khai thác sử

dụng trong quá trình xây dựng thôn văn hóa. Các hoạt động văn hóa văn nghệ dân gian được cộng đồng các khu dân cư được duy trì, cơ bản đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hóa của nhân dân.

Thực hiện tiêu chí về bảo vệ môi trường sinh thái xanh sạch đẹp an toàn, BCD các cấp và ban vận động ở khu dân cư thường xuyên tuyên truyền vận động nhân dân tham gia giữ cảnh quan đường làng ngõ xóm, nơi sinh hoạt cộng đồng dân cư xanh sạch đẹp, có trách nhiệm chăm lo bảo vệ môi trường trong lành, nguồn nước sạch; đến nay, số hộ gia đình có hố xí hợp vệ sinh đạt tỷ lệ 76,5%, số hộ gia đình được sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt tỷ lệ 93,9%.

4. Phong trào toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại

Phong trào luyện tập TDTT thường xuyên trong quần chúng ở các xã, thị trấn trên địa bàn huyện phát triển khá, tập trung một số môn: đi bộ, dưỡng sinh, bóng chuyền, cầu lông; một số xã đã thành lập câu lạc bộ bóng chuyền, cầu lông, câu lạc bộ dưỡng sinh, cờ tướng ở các nhóm tuổi: người cao tuổi, thanh thiếu niên, phụ nữ... thu hút nhiều người tham gia. Phong trào TDTT trong các ngành, hội, đoàn thể được duy trì, một số giải thể thao và Hội thao chuyên ngành được phát động và tổ chức có hiệu quả nhân những ngày lễ và kỷ niệm trong năm, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong cán bộ, hội, đoàn viên. Phong trào TDTT khối trường học được duy trì, phát triển, phong trào giáo dục thể chất được chú trọng, một số môn thể thao như cờ vua, bóng bàn, điền kinh, cầu lông, bóng chuyền, bóng đá phát triển và trở thành môn tập thường xuyên trong nhà trường. Riêng trong các năm từ 2012 đến 2014, đã tổ chức thành công Đại hội Thể dục thể thao cấp xã, thị trấn và Đại hội Thể dục thể thao huyện Tuy Phước lần thứ VII năm 2013, 2014 và tổ chức giao lưu, biểu diễn Liên hoan Quốc tế võ cổ truyền Việt Nam Bình Định lần thứ IV năm 2012 và lần thứ V năm 2014 trên địa bàn huyện Tuy Phước. Đến cuối năm 2013, số người luyện tập TDTT thường xuyên trên địa bàn huyện đạt tỷ lệ 29,3 % so với tổng số dân; số hộ gia đình tham gia luyện tập TDTT đạt tỷ lệ 24,5 % so với tổng số hộ gia đình, có 45 câu lạc bộ thể dục thể thao cơ sở hoạt động từ một đến nhiều môn thể thao; có 100% các trường phổ thông đảm bảo thực hiện chương trình thể dục thể thao nội khóa, số trường thực hiện thể dục thể thao ngoại khóa 55%.

5. Xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới

Phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới đang được tích cực đẩy nhanh tiến độ thực hiện gắn với chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; qua triển khai thực hiện phong trào từ năm 2006, có 03/11 xã đăng ký xây dựng, đến nay có 01 xã đạt 19 tiêu chí, đã được UBND tỉnh công nhận là xã nông thôn mới và cơ bản đáp ứng các điều kiện theo quy định của UBND tỉnh về tiêu chí xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, hiện đang hoàn chỉnh thủ tục đề nghị Chủ tịch UBND huyện xem xét công nhận (xã Phước An); nhóm các xã đạt chuẩn từ 14 đến 18 tiêu chí, có 03 xã đã đăng ký hoàn thành trong năm 2015 (xã Phước Hưng, Phước Nghĩa và Phước Thành); các xã còn lại đăng ký hoàn thành giai đoạn đến năm 2020, trong đó hiện nay nhóm các xã đạt chuẩn từ 9 đến 13 tiêu chí có 05 xã (xã Phước Quang, Phước Hòa, Phước Hiệp,

Phước Sơn, Phước Lộc); nhóm các xã đạt chuẩn từ 5 đến 8 tiêu chí có 02 xã (xã Phước Thuận và Phước Thắng).

6. Xây dựng các thiết chế và hoạt động văn hóa, thể thao ở cơ sở

Thực hiện Quy hoạch phát triển sự nghiệp Thể dục thể thao của huyện đến năm 2015, định hướng đến năm 2020 gắn với chương trình phát triển nông thôn mới và phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới; nhìn chung các địa phương đã quan tâm công tác quy hoạch, đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình TDTT, văn hóa: một số địa phương đã phát huy tốt công tác xã hội hóa, huy động được nguồn kinh phí đầu tư xây dựng, sửa chữa các công trình TDTT, văn hóa ở cơ sở. Hiện nay trên địa bàn huyện có 50 cơ sở dịch vụ karaoke, 64 dịch vụ internet, 23 cơ sở nhạc sống được cấp phép hoạt động. Duy trì tốt hoạt động 03 đoàn nghệ thuật sân khấu tuồng không chuyên, 03 đoàn ca nhạc trò chơi dân gian, 01 câu lạc bộ đàn ca tài tử, 25 câu lạc bộ võ thuật. Từ năm 2011-2014 toàn huyện đã xây dựng được 12 sân bóng đá mini cỏ nhân tạo theo mô hình xã hội hóa. Ở xã, thị trấn hiện có: 01 nhà văn hóa cấp xã, 03 nhà văn hóa xã đang được xây dựng; có 92 nhà văn hóa thôn (trụ sở thôn), riêng xã Phước An 10/10 nhà văn hóa thôn đạt chuẩn theo quy định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có 78 sân bóng chuyền, 02 sân vận động (bóng đá 11 người), 02 nhà thi đấu đa năng, 03 bể bơi và 25 cơ sở dịch vụ kinh doanh được đầu tư theo mô hình xã hội hóa Thể dục thể thao; 13 trung tâm học tập cộng đồng; 9/13 điểm bưu điện văn hóa xã; 08 khu sinh hoạt vui chơi trẻ em.

7. Kinh phí dành cho thực hiện phong trào

Từ năm 2011-2014 từ nguồn kinh phí ngân sách UBND huyện đã hỗ trợ, đầu tư xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình văn hóa, thể thao trên địa bàn huyện, nhất là các xã xây dựng nông thôn mới hoàn thành giai đoạn 2015 với tổng số vốn hàng tỷ đồng. Ngoài ra, hàng năm từ nguồn kinh phí chi thường xuyên UBND huyện đã phân bổ chi cho hoạt động của BCD huyện mỗi năm là 15 triệu đồng.

8. Quy trình thực hiện đăng ký, chấm điểm, đánh giá, bình xét gia đình văn hóa, làng, thôn; cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa; thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị; xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới.

a) Quy trình đăng ký, bình xét gia đình văn hóa

Thực hiện theo Quyết định 18/2012/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh; theo quy trình:

Gia đình làm bản đăng ký từ đầu năm, cuối năm (tháng 10) gia đình tự chấm điểm - Ban Vận động thôn đánh giá chấm điểm từng gia đình; có biên bản họp nhân dân ở KDC và trên 60% người dự họp thống nhất, UBND xã, thị trấn tổ chức phúc tra, chấm điểm lại và ra quyết định công nhận danh hiệu GĐVH.

b) Quy trình đăng ký, bình xét thôn văn hóa

Thực hiện theo Quyết định 16/2012/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 của UBND tỉnh Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định tiêu chuẩn công nhận Danh hiệu “Làng văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Khu phố văn hóa”; tiêu chuẩn công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” và tiêu chuẩn công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Bình Định; theo quy trình:

Ban Vận động thôn đăng ký thôn văn hóa từ đầu năm, cuối năm (tháng 10) Ban Vận động thôn tự chấm và lập hồ sơ trình BCĐ xã, thị trấn; BCĐ xã, thị trấn tổ chức phúc tra chấm điểm lại và lập hồ sơ trình BCĐ huyện; BCĐ huyện tổ chức phúc tra chấm điểm lại và lập thủ tục đề nghị UBND huyện quyết định công nhận, công nhận lại và bảo lưu.

c) Quy trình đăng ký, bình xét cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa

Thực hiện theo Quyết định số 101/2004/QĐ-UBND ngày 14/10/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành các quy định tiêu chuẩn công nhận danh hiệu Gia đình văn hóa, Làng văn hóa, Khu phố văn hóa, Trường học văn hóa, đơn vị văn hóa trên địa bàn tỉnh Bình Định và Quyết định số 22/2013/QĐ-UBND ngày 01/8/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định tiêu chuẩn công nhận “Cơ quan đạt chuẩn văn hóa”, “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, “Doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa” trên địa bàn tỉnh Bình Định; theo quy trình:

Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đăng ký xây dựng đơn vị văn hóa từ đầu năm, cuối năm (tháng 11) tự chấm điểm; BCĐ huyện tổ chức phúc tra chấm điểm lại và lập thủ tục đề nghị Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận và bảo lưu.

d) Quy trình đăng ký, bình xét xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới

Thực hiện theo Quyết định số 17/2012/QĐ-UBND 15/6/2012 của UBND tỉnh và Quyết định số 23/2014/QĐ-UBND ngày 13/8/2014 của UBND tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Quy định tiêu chuẩn công nhận Danh hiệu “Làng văn hóa”, “Thôn văn hóa”, “Khu phố văn hóa”; tiêu chuẩn công nhận “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới” và tiêu chuẩn công nhận “Phường, Thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị” trên địa bàn tỉnh Bình Định; theo quy trình:

BCĐ xã đăng ký xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới với UBND huyện, cuối năm tự chấm điểm và lập hồ sơ trình BCĐ huyện; BCĐ huyện tổ chức phúc tra chấm điểm lại và lập thủ tục đề nghị Chủ tịch UBND huyện quyết định công nhận, công nhận lại.

9. Công tác kiểm tra, sơ kết thực hiện Phong trào ở các cơ quan, đơn vị, địa phương; công tác thi đua, khen thưởng, nhân rộng các điển hình tiên tiến trong thực hiện Phong trào; công tác tập huấn, bồi dưỡng cho cán bộ cơ sở thực hiện Phong trào

- Hàng năm, BCĐ phong trào “TĐĐKXDĐSVH” huyện tham mưu UBND huyện tổ chức Hội nghị sơ kết phong trào, tại hội nghị có báo cáo đánh giá tình hình hoạt động

của phong trào trong năm qua, phương hướng nhiệm vụ năm đến; nghe báo cáo tham luận của các cơ quan, đơn vị, trường học, địa phương, hộ gia đình văn hóa tiêu biểu; tổ chức trao tặng các danh hiệu văn hóa và phát động đăng ký thi đua thực hiện phong trào năm đến.

- Hằng năm hoàn thành các thủ tục trình UBND tỉnh, BCĐ phong trào “TĐĐKXDĐSVH” tỉnh khen thưởng cho các hộ GĐVH, các thôn văn hóa, cơ quan, đơn vị, trường học văn hóa tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trên địa bàn huyện (theo chỉ tiêu của tỉnh phân bổ).

- Ban chỉ đạo huyện sơ kết 3 năm thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” (2011-2013) và tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 24/1998/CT-TTg ngày 19/6/1998 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước của thôn, cụm dân cư trên địa bàn huyện.

- Hàng năm Ban Chỉ đạo huyện đều lập kế hoạch và đi kiểm tra công tác triển khai thực hiện phong trào “TĐĐKXDĐSVH” trong 6 tháng đầu năm và phúc tra, chấm điểm cuối năm ở các xã, thị trấn và cơ quan, đơn vị, trường học trên địa bàn huyện.

- Hằng năm, Phòng Văn hóa và Thông tin (Cơ quan Thường trực BCĐ huyện) và UBND các xã, thị trấn đều cử cán bộ tham gia các lớp tập huấn về phong trào “TĐĐKXDĐSVH” do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Trong những năm qua việc triển khai thực hiện phong trào TĐĐKXDĐSVH nhìn chung đã từng bước làm cho bộ mặt nông thôn có bước chuyển biến rõ rệt, trong đó có sự góp phần tích cực của phong trào TĐĐKXDĐSVH; nền kinh tế của huyện có bước phát triển khá, cơ cấu kinh tế có hướng dịch chuyển theo hướng tích cực, lĩnh vực văn hóa xã hội có nhiều tiến bộ, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định; công tác xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực và hoạt động có hiệu quả; đời sống của các tầng lớp nhân dân ngày càng ổn định và phát triển, hộ nghèo giảm dần, đại đa số nhân dân chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

2. Tồn tại, hạn chế

Bên cạnh kết quả đạt được, trong quá trình triển khai, vận động, tổ chức thực hiện phong trào từ năm 2011-2014 vẫn còn những tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đó là:

- Công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện phong trào ở một số ngành, hội đoàn thể huyện, cấp ủy, chính quyền một số địa phương chưa thường xuyên, chưa thực sự sâu sát, kịp thời. Một số thành viên trong BCĐ các cấp chưa được phát huy hết trách nhiệm, phụ trách địa bàn đứng chân chưa sâu sát, tham mưu cho BCĐ chưa kịp thời để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

- Phong trào đã triển khai rộng khắp, chất lượng có chuyển biến nhưng nhìn chung chưa ngang tầm với mục tiêu đề ra; ở một số nơi còn thiếu bền vững, không duy trì liên tục kết quả đạt được.

- Việc đầu tư xây dựng, phát triển hệ thống thiết chế văn hóa – thể thao ở cơ sở theo quy hoạch còn chậm; một số nơi thiết chế văn hóa thiếu và xuống cấp nhưng chưa được đầu tư; công tác xã hội hóa văn hóa, thể thao có bước phát triển nhưng chưa mạnh.

- Phong trào xây dựng xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới còn gặp khó khăn. Phong trào xây dựng thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị chưa triển khai kịp thời

- Công tác kiểm tra, chấn chỉnh những vấn đề tồn tại; sơ kết đánh giá, biểu dương khen thưởng chưa kịp thời.

3. Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế

- Công tác phối kết hợp giữa các ngành, các thành viên Ban Chỉ đạo chưa được thường xuyên.

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức.

- Kinh phí đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở còn hạn chế.

- Công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao chưa mạnh.

4. Giải pháp khắc phục tồn tại, hạn chế

- Cần nêu cao ý thức trách nhiệm và vai trò gương mẫu của từng cấp ủy Đảng, chính quyền và người đứng đầu các ngành, cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện phong trào.

- Kịp thời kiện toàn củng cố Ban chỉ đạo phong trào, nâng cao trách nhiệm của các thành viên trong BCD các cấp.

- Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm nâng cao và tạo sự thống nhất về nhận thức của cán bộ và nhân dân về ý nghĩa, tầm quan trọng của phong trào trong giai đoạn hiện nay; từ đó hình thành ý thức tự giác của cán bộ và nhân dân trong việc thực hiện phong trào.

- Tăng cường chỉ đạo, triển khai thực hiện có hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về phong trào của cấp trên, thực hiện tốt Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; đảm bảo kinh phí hoạt động của BCD; phối hợp chặt chẽ, thường xuyên giữa ngành văn hóa và thông tin với Mặt trận Tổ quốc và các ngành, đoàn thể. Tăng cường kiểm tra, phúc tra thể thức công nhận và đề nghị công nhận các danh hiệu văn hóa ở các xã, thị trấn nhằm nâng cao chất lượng phong trào.

- Thực hiện kịp thời công tác sơ, tổng kết, rút kinh nghiệm, biểu dương những tập thể, cá nhân làm tốt, uốn nắn những nơi làm chưa tốt trong quá trình triển khai thực hiện phong trào.

- Tăng cường kinh phí đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao cơ sở.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao.

V. NHỮNG GIẢI PHÁP CHỦ YẾU ĐỂ TIẾP TỤC THỰC HIỆN HIỆU QUẢ PHONG TRÀO “TĐĐKXĐĐSVH” TỪ NAY ĐẾN HẾT NĂM 2015, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2020

1. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, trong đó xác định nội dung trọng điểm cần phải tập trung thực hiện. Đó là tập trung củng cố và nâng cao chất lượng xây dựng gia đình văn hóa, coi đây là yếu tố nền tảng để tạo lập môi trường văn hóa, xã hội ổn định, tiến bộ, vững mạnh.

2. Thành lập Văn phòng Thường trực Ban Chỉ đạo phong trào của huyện Công văn số 1854/BCĐ-VPTTBCĐ ngày 21/5/2013 của Ban Chỉ đạo Trung ương Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”.

3. Chú trọng công tác bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể của từng địa phương. Suu tầm và lưu giữ vốn văn hóa cổ truyền, phục hồi có chọn lọc và tổ chức các hoạt động văn hóa dân gian truyền thống thông qua hoạt động lễ hội, hội thi, hội diễn văn hóa quần chúng. Sáng tạo thêm nhiều sân chơi và các hình thức sinh hoạt văn hóa mới phù hợp với nhu cầu của nhân dân, khơi dậy ý thức trách nhiệm và niềm tự hào của người dân đối với truyền thống văn hóa dân tộc.

4. Củng cố và hoàn thiện hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở và các cơ sở vật chất phục vụ cho đời sống nhân dân. Đổi mới nội dung và Phương thức hoạt động của các thiết chế văn hóa phù hợp với yêu cầu phát triển của đời sống xã hội. Ưu tiên hỗ trợ xây dựng thiết chế văn hóa cũng như các sản phẩm văn hóa cho vùng khó khăn.

5. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tổ chức xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở. Đồng thời quản lý tốt các hoạt động văn hóa và du lịch văn hóa tại địa bàn cơ sở. Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về văn hóa thông tin cơ sở, hỗ trợ về nguồn kinh phí cho công tác xây dựng đời sống văn hóa ở cơ sở thông qua các dự án, đề án phát triển hệ thống thiết chế văn hóa.

6. Tăng cường mối quan hệ phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành, đoàn thể trong việc chỉ đạo hướng dẫn, tổ chức thực hiện phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Phát huy sức mạnh tổng hợp của các lực lượng xã hội, coi trọng vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị xã hội ở địa phương. Tranh thủ nguồn lực của khối đại đoàn kết toàn dân vào nhiệm vụ xây dựng và phát triển phong trào.

7. Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, vững chắc trong việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội; thực hiện quy chế văn hóa công sở, văn hóa trong các cơ quan nhà nước, đoàn thể chính trị; văn hóa trong các đơn vị sự nghiệp, văn hóa doanh nghiệp, nếp sống văn minh nơi công cộng và văn hóa giao thông; gắn với đánh giá, bình xét các danh hiệu thi đua hiện có trong gia đình, thôn, cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp. Thực hiện, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, đảng viên, công chức,

viên chức, cán bộ và chiến sỹ trong các lực lượng vũ trang, đây là khâu đột phá thực hiện nếp sống văn hóa trong toàn xã hội.

8. Tập trung chỉ đạo phong trào xây dựng “Xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới”, triển khai có hiệu quả phong trào xây dựng “Thị trấn văn minh đô thị”.

9. Đẩy mạnh xã hội hóa hoạt động văn hóa thông tin, khuyến khích các tổ chức xã hội, cá nhân tham gia vào các hoạt động của đời sống văn hóa ở cơ sở, tạo thêm các nguồn kinh phí cho việc củng cố xây dựng các thiết chế văn hóa.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

UBND tỉnh có văn bản hướng dẫn các địa phương triển khai việc thành lập Trung tâm Văn hóa- Thể thao xã theo Thông tư số 12/2010/TT-BVHTTDL ngày 22/12/ 2010 Quy định mẫu về tổ chức, hoạt động và tiêu chí của Trung tâm Văn hóa-Thể thao xã. Đồng thời tiếp tục có chính sách, cơ chế hỗ trợ, khuyến khích các địa phương trong việc thành lập Trung tâm Văn hóa- Thể thao xã, nhất là về bộ máy tổ chức, chế độ phụ cấp kiêm nhiệm và các điều kiện duy trì hoạt động của Trung tâm.

Kính báo cáo Ban Văn hóa – Xã hội HĐND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Ban VH-XH HĐND tỉnh;
- TT HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Lưu VT: *duy*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



[Handwritten signature]
Phạm Tích Hiếu